

Số : 470 /BC-UBND

Đức Cơ, ngày 08 tháng 7 năm 2020

**BÁO CÁO**

**Kết quả thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2020  
và dự kiến kế hoạch thu, chi 6 tháng cuối năm 2020**

**PHẦN I: KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

**I/ Thu ngân sách 6 tháng năm 2020:** (Xem biểu số 01 /BC-NS)

Tổng thu ngân sách : **276.439,8 triệu đồng.**

Trong đó: + Trung ương, Tỉnh thu: 2212,1 triệu đồng  
+ Huyện thu: 15.417,8 triệu đồng  
+ Thu chuyển nguồn: 20.999,1 triệu đồng  
+ Thu trợ cấp : 237.810,8 triệu đồng

Số thu do huyện đảm nhận thu: 15.417,8/44.940 triệu đồng, đạt 42,1% kế hoạch pháp lệnh và 34,53% kế hoạch phấn đấu. Không tính thu tiền sử dụng đất thì số thu ngân sách tại địa phương do huyện đảm nhiệm thu: 11.493,7/26.640 triệu đồng, đạt 43,1 % kế hoạch tỉnh giao, đạt 42,6% so với Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện giao. Kết quả thu Ngân sách nhà nước đạt được thông qua một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

**1. Thu thuế trên địa bàn:** Tổng thu: 10.566,8/25.100 triệu đồng, đạt 42,5% kế hoạch pháp lệnh và 42,1% kế hoạch phấn đấu.

- Một số khoản đảm bảo tiến độ như: Thuế GTGT thu từ doanh nghiệp: 3385,8/5.200 triệu đồng, đạt 65,1% kế hoạch; Thuế Tài nguyên thu từ doanh nghiệp: 65,5/70 triệu đồng, đạt 93,6% kế hoạch

- Còn lại các khoản thu thuế trên địa bàn tiến độ đạt thấp so với kế hoạch như: Thuế GTGT thu từ hộ kinh doanh: 2093,2/5.200 triệu đồng, đạt 40,3% kế hoạch; Thuế Tài nguyên thu từ hộ kinh doanh: 10,6/30 triệu đồng, đạt 35,3% kế hoạch; Thuế thu nhập cá nhân: 2.122/5600,0 triệu đồng, đạt 37,9% kế hoạch; Thuế thu nhập doanh nghiệp: 330,9/1.150 triệu đồng, đạt 28,8% kế hoạch phấn đấu.

\* Nguyên nhân khách quan của việc thu đạt thấp là do trong 6 tháng đầu năm, nguồn thu từ nông sản - nguồn thu chính trên địa bàn huyện đạt thấp. Giá bán mủ cao su giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước, sản lượng cây điều đạt năng suất thấp và giá giảm mạnh so với năm 2019. Bên cạnh đó, tình hình kinh tế khó khăn, đặc biệt, dịch Covid-19 ảnh hưởng đến việc kinh doanh buôn bán

của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện, doanh nghiệp làm ăn kém hiệu quả. Trong 6 tháng đầu năm số lượng hộ kinh doanh nghỉ kinh doanh rất nhiều. Từ đầu năm đến nay có 232 hộ ngừng, nghỉ kinh doanh tương đương số tiền thuế được miễn là 330 triệu đồng. Số tiền nợ thuế đến 31/5/2020 lên đến: 11.008,4 triệu đồng. (*Trong đó: Một số doanh nghiệp nợ đóng thuế không có khả năng thu: 9.608,5 triệu đồng; Nợ có khả năng thu: 1.399,9 triệu đồng*).

Nguyên nhân chủ quan: Thực hiện chính sách giãn thuế theo Nghị định 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất.

**2. Thu tiền cấp quyền sử dụng đất:** 3924,1/18.000 triệu đồng, đạt 39,2% kế hoạch pháp lệnh và 21,8% kế hoạch phấn đấu. Hiện nay, đang tiến hành các thủ tục triển khai đấu giá quyền sử dụng đất và cấp đất ở cho nhân dân trong Quý III/2020.

**3. Thu khác ngân sách:** 926,9/1.840 triệu đồng, đạt 51,8% kế hoạch pháp lệnh và 50,4% kế hoạch phấn đấu.

**4. Thu trợ cấp từ ngân sách cấp trên:** Kế hoạch năm 2020, tỉnh trợ cấp bổ sung cho ngân sách huyện: 332.147 triệu đồng, trong 6 tháng đã thực hiện: 237.810,8 triệu đồng, đạt 71,6% kế hoạch. Sử dụng nguồn tỉnh trợ cấp chủ yếu giải quyết các khoản chi chê độ, kinh phí thường xuyên cho hoạt động của huyện. Ngoài ra, tỉnh còn trợ cấp có mục tiêu cho huyện để chi cho những khoản chi phát sinh đột xuất mà đầu năm Tỉnh chưa tính cân đối như kinh phí trợ cấp cho các đối tượng xã hội, thực hiện chính sách xã hội trong dịp tết nguyên đán, kinh phí xây dựng nông thôn mới.

## **II. Chi ngân sách 6 tháng năm 2020:** (*Xem biểu số 02/BC-NS*)

Tổng chi ngân sách trong 6 tháng đầu năm: 172.686,79/377.627 triệu đồng, đạt 45,7% kế hoạch. Chi ngân sách 6 tháng đầu năm đạt tiến độ dự toán do HĐND huyện giao, tuy nhiên còn một số khoản chi đạt thấp là do giải ngân vốn xây dựng cơ bản đầu tư từ nguồn tiền sử đất còn thấp (không tính tiền sử dụng đất năm 2019 chuyển sang), chi sự nghiệp giáo dục còn thấp so với dự toán giao do các khoản chi đầu tư tăng cường cơ sở vật chất chưa thực hiện (thực hiện trong dịp hè). Thể hiện qua các chỉ tiêu sau:

**1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản:** Tổng vốn được bố trí theo kế hoạch: 31.440 triệu đồng (chỉ có nguồn vốn XDCB tập trung và nguồn cấp QSĐĐ), UBND huyện đang chỉ đạo Phòng Tài Chính - kế hoạch phối hợp, đôn đốc các đơn vị được giao vốn đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân kịp thời vốn xây dựng cơ bản. Đến nay đã giải ngân 10.645,7 triệu, đạt 33,9% kế hoạch (Kể cả tạm ứng) (*Không tính khoản trích nộp 30% quỹ phát triển đất từ nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2019 thì giải ngân được: 8.967,8 triệu đồng, đạt 28,5% kế hoạch*) Trong đó: Chi XDCB tập trung: 7.999,5/12.900,0 triệu đồng, đạt 62% kế hoạch; chi đầu tư từ nguồn tiền sử dụng đất cấp xã: 968/7.000,0 triệu đồng, đạt 13,8% kế hoạch (kể cả tiền sử dụng đất năm 2019 chuyển sang).

**2. Chi thường xuyên:** 157.845,3/340.675 triệu đồng; đạt 46,3% kế hoạch, cụ thể như sau:

*a. Chi sự nghiệp kinh tế:* 8.415/21.223 triệu đồng, đạt 39,7% kế hoạch.

*b. Các khoản chi sự nghiệp. Cụ thể:*

- Chi sự nghiệp Giáo dục - ĐT: 84.466 tr.đồng, đạt 42,5% dự toán năm.
- Chi sự nghiệp KHCN: 0 tr.đồng, đạt 0% dự toán năm.
- Chi sự nghiệp Môi trường: 1248,8 tr.đồng, đạt 35,5% dự toán năm.
- Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin: 780,3 tr.đồng, đạt 37,3% dự toán năm.
- Chi sự nghiệp Truyền thanh TH: 487,6 tr.đồng, đạt 47,3% dự toán năm.
- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 100,3 tr.đồng, đạt 18,4% dự toán năm.

*c. Chi quản lý hành chính:* 15.525,/32.020,7 triệu đồng, đạt 48,5% kế hoạch. Tập trung chủ yếu đảm bảo lương và các khoản chế độ, sinh hoạt phí, còn phần lớn là kinh phí thường xuyên nhằm phục vụ cho công tác quản lý và điều hành hoạt động của các đơn vị.

*d. Chi An ninh Quốc phòng:* 5453,4/8.561 triệu đồng, đạt 63,7% kế hoạch năm. Trong đó :

Chi An ninh hỗ trợ cho công tác bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn và tăng cường công tác đối ngoại.

Chi Quốc phòng: Kinh phí này nhằm hỗ trợ vụ cho công tác thường xuyên, huấn luyện dân quân tự vệ, an ninh biên giới.

*d. Chi ngân sách xã:* 27.746,1/56.484 triệu đồng, đạt 49,1% kế hoạch, đã tập trung giải quyết cơ bản các khoản chi chế độ và kinh phí hoạt động thường xuyên cùng với số thu được cân đối để lại cho xã, thị trấn theo Luật ngân sách nhà nước.

*e. Chi đảm bảo xã hội:* 7.583,9/8.885 triệu đồng, đạt 85,4% dự toán năm. Số chi này do Phòng Lao động TBXH chi cho các đối tượng người có công, kinh phí thực hiện chế độ theo Luật người cao tuổi

*f. Các nguồn sử dụng khác:* Nguồn này từ đầu năm được cân đối dự toán ngân sách: 13.060,2 triệu đồng từ các nguồn như: Chi hỗ trợ các ban chỉ đạo, đại hội, quỹ khen thưởng; nguồn tiền lương và các khoản chế độ; nguồn chi khác. Trong 6 tháng đã thực hiện chi 5.975,2,0 triệu đồng, đạt 45,8% kế hoạch.

*h. Chi nộp trả ngân sách cấp trên:* 63,2 triệu. Kinh phí hỗ trợ phát triển chăn nuôi nông hộ được ngân sách cấp trên cấp bổ sung, nộp trả do hết nhiệm vụ chi.

### **3. Nguồn dự phòng ngân sách:**

Nguồn dự phòng bối trí dự toán năm: 5.512 triệu đồng, đã thực hiện chi: 4.195,7 triệu đồng, đạt 76,1% kế hoạch, chi hỗ trợ cho các đơn vị thực hiện các nội dung An ninh Quốc phòng chưa bối trí trong dự toán đầu năm và các khoản

chi đột xuất, chi hỗ trợ thiên tai dịch bệnh, chủ yếu là chi cho công tác phòng chống dịch Covid-19 và hỗ trợ cho các đối tượng theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ.

## **PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020.**

Thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, củng cố và ổn định An ninh Quốc phòng năm 2020, trong điều kiện có nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp không ít những khó khăn, thử thách. Tình hình an ninh chính trị vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp, hoạt động kinh doanh của các thành phần kinh tế hiệu quả chưa cao, sản xuất Nông nghiệp còn phụ thuộc nhiều vào yếu tố thời tiết, khí hậu và giá cả hàng hoá trên thị trường luôn biến động, ảnh hưởng của dịch Covid-19. Do đó, nhiệm vụ thu - chi ngân sách địa phương những tháng cuối năm sẽ gặp nhiều khó khăn, cần phải có sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành mới hoàn thành kế hoạch được giao.

Để đạt những mục tiêu trên, cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu như sau :

### **1/ Về thu ngân sách :**

Nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2020 hết sức khó khăn, vì vậy đòi hỏi các ngành, các cấp tích cực khai thác quản lý và nuôi dưỡng nguồn thu, đặc biệt là cơ quan thuế phải nỗ lực trong việc triển khai các biện pháp thu, tập trung thu triệt để, quản lý thu đúng, thu đủ, hạn chế tình trạng nợ đọng, chôn gian lận và thất thu thuế.

Tăng cường quản lý thu thuế Công Thương nghiệp ngoài quốc doanh, đây là nguồn thu chính của ngân sách nhà nước, cần rà soát lại mức tính thuế phù hợp, sát thực với tình hình thực tế của các hộ kinh doanh, có kế hoạch phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra xử lý các trường hợp dây dưa, gian lận, trốn lậu thuế. Tập trung xử lý nợ đọng thuế.

Nhằm đảm bảo kế hoạch thu ngân sách năm 2020, các cơ quan, đơn vị cần xác định rõ nhiệm vụ cụ thể:

1. Thủ trưởng các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn xác định rõ thu ngân sách là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu, phải thường xuyên quan tâm theo dõi, chỉ đạo, xử lý những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện dự toán thu ngân sách Nhà nước của đơn vị mình và có kế hoạch kiểm tra, đôn đốc thực hiện dự toán được giao. Phối hợp với cơ quan thuế để triển khai công tác thu ngân sách trên địa bàn. Căn cứ kết quả thu các loại thuế trong năm 2019 tổ chức phân tích, rà soát những lĩnh vực, địa bàn, khoản thu, sắc thuế còn thất thu, các nguồn thu còn tiềm năng, dự báo khả năng tăng thu; phấn đấu thu ngân sách năm 2020 đạt kết quả cao.

### **2. Chi cục Thuế huyện chủ trì:**

- Phối hợp với các phòng, ban liên quan, kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo trong công tác quản lý thuế trên địa bàn huyện.

- Chủ động phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ giao đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất,...có thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để khai thác nguồn thu từ đất.

- Nâng cao chất lượng các hình thức hỗ trợ về thuế cho người nộp thuế; thực hiện tuyên truyền, vận động doanh nghiệp mới thành lập áp dụng dịch vụ nộp thuế điện tử; công khai các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ quản lý để người nộp thuế biết, giám sát việc thực thi pháp luật thuế của công chức thuế; tổ chức tuyên dương kịp thời các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt nghĩa vụ thuế và tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện doanh nghiệp an tâm và ổn định phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Chủ động làm việc với các doanh nghiệp trên địa bàn huyện để nắm chắc tình hình sản xuất kinh doanh, theo dõi đôn đốc thu kịp thời vào ngân sách nhà nước các khoản thu phát sinh. Phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân nhận thầu thi công công trình thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế kịp thời theo quy định pháp luật thuế hiện hành (các doanh nghiệp ngoài tỉnh và các doanh nghiệp huyện quản lý thuế). Rà soát, đôn đốc người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế năm 2019 kịp thời, đúng quy định và nộp vào ngân sách các khoản thuế chênh lệch sau quyết toán thuế. Thực hiện giải quyết miễn thuế, giảm thuế, hoãn thuế kịp thời, đúng quy định.

- Phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch rà soát, thống kê các hộ đã được cấp giấy phép kinh doanh và thực tế có kinh doanh để cấp mã số thuế và đưa vào quản lý thu đầy đủ lệ phí môn bài, thuế giá trị gia tăng, thu nhập cá nhân, thuế tài nguyên theo đúng thực tế phát sinh. Triển khai đồng bộ quản lý nguồn thu từ lĩnh vực xây dựng cơ bản tư nhân và kinh doanh vãng lai trên địa bàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra thuế theo kế hoạch đã được phê duyệt. Kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thuế nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật thuế, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật về thuế, tạo sự công bằng và nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế của người nộp thuế.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp cưỡng chế thu nợ thuế đối với các tổ chức, cá nhân nợ đọng. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đôn đốc, thu hồi nợ đọng thuế có hiệu quả, phấn đấu đến ngày 31/12/2020 số nợ thuế không vượt quá 5% tổng thu ngân sách theo quy định. Thực hiện công khai lên các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài, website ngành thuế các tổ chức, cá nhân nợ đọng thuế lớn, dây dưa, kéo dài. Lập hồ sơ gửi cơ quan thuế cấp trên đề nghị xóa nợ đối với trường hợp nợ thuế không có khả năng thu.

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý thuế gắn với cải cách thủ tục hành chính thuế, tạo môi trường thuận lợi cho người nộp thuế như: nộp thuế điện tử, nộp thuế qua ngân hàng thương mại, khai thuế qua mạng cho các doanh nghiệp mới, hoàn thuế điện tử; tổ chức triển khai thực hiện thu lệ phí trước bạ ô tô, xe máy, thu thuế thu nhập cá nhân đối với chuyển nhượng bất động sản bằng phương pháp điện tử theo chỉ đạo của các bộ, ngành trung ương.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm đội ngũ cán bộ công chức trong thực thi công vụ và thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo chỉ đạo của các cấp từ Trung ương đến địa phương.

### 3. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, góp phần nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư. Tập trung giải quyết nhanh nhất các thủ tục về đất đai để triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất trong quý III/2020, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhằm thu nộp ngân sách kịp thời, đúng quy định. Rà soát, đổi chiếu, hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân ký lại hợp đồng thuê đất đã đến hạn phải ký lại hợp đồng thuê đất hoặc chưa ký hợp đồng thuê đất giá thuê theo quy định làm cơ sở cho Chi cục thuế xác định tiền thuê đất phải nộp, đôn đốc thu nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn, Chi cục Thuế rà soát, đổi chiếu, cung cấp thông tin địa chính để Chi cục thuế kê khai, quản lý thuế. Phối hợp với Chi cục Thuế, phòng Tài chính-Kế hoạch và UBND các xã, thị trấn tiếp tục đôn đốc thu các khoản nợ tiền sử dụng đất.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan, kiểm tra, rà soát các đối tượng khai thác đất, đá, cát, sỏi trái phép trên địa bàn các xã, thị trấn, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện việc rà soát các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất vượt hạn điền để hướng dẫn cho hộ gia đình, cá nhân thực hiện các thủ tục thuê đất đối với diện tích đất vượt hạn điền và cung cấp thông tin cho cơ quan thuế để thông báo hộ gia đình, cá nhân nộp tiền thuê đất theo quy định.

4. Các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng quản lý chặt chẽ việc cấp phép xây dựng, giấy phép kinh doanh hộ cá thể, thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các hộ và quản lý hoạt động sau đăng ký kinh doanh.

5. Công an huyện phối hợp với Chi cục Thuế kiểm tra xử lý các đối tượng vi phạm pháp luật về thuế, phối hợp kiểm tra hoạt động xe vận tải tư nhân, để xử lý nghiêm các trường hợp kinh doanh không kê khai nộp thuế, chỉ đạo Công an các xã, thị trấn thường xuyên phối hợp với Đội thuế trong công tác thu nợ và chống thất thu thuế.

### 6. Kho bạc nhà nước huyện:

- Phối hợp với Chi cục thuế, Phòng Tài chính Kế hoạch trong công tác thu ngân sách. Xử lý kịp thời các khoản ghi thu, ghi chi; phối hợp thu nợ đọng thuế, thực hiện các lệnh thu ngân sách nhà nước do Chi cục thuế phát hành theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện giải ngân vốn xây dựng cơ bản kịp thời để các đơn vị thực hiện nghĩa vụ thuế và điều tiết nguồn thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất đúng theo phân cấp.

7. Đội Quản lý thị trường phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Kinh tế và Hạ tầng, Công an huyện, Chi cục Thuế, phòng Y tế và các đơn

vị liên quan tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, kiểm tra niêm yết giá tại các chợ, các cửa hàng dược phẩm,... phối hợp kiểm tra phát hiện và xử lý các trường hợp vận chuyển hàng hóa không có hóa đơn chứng từ nhằm ngăn chặn chống thất thu ngân sách.

8. Trung tâm văn hóa, thông tin và Thể thao phối hợp với Chi cục Thuế đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về thuế, phí, lệ phí, biểu dương kịp thời những tổ chức, cá nhân chấp hành tốt về nộp thuế, phản ánh những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thuế.

9. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể từ huyện đến cơ sở tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền, giáo dục vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc tự giác kê khai nộp thuế, chấp hành các quy định pháp luật về thuế.

## **2/ Về chi ngân sách:**

- Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện quản lý chi NSNN theo đúng chế độ quy định, trong phạm vi dự toán được giao đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; Rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội, nhất là các khoản chi cho con người để đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định. Trong đó:

+ Chủ động điều hành đảm bảo cân đối ngân sách, tổ chức chi ngân sách theo, dự toán, khả năng thu ngân sách và tiến độ một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển (thu tiền sử dụng đất) và chủ động dành nguồn để thực hiện các chính sách Nhà nước đã ban hành thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

+ Quản lý, sử dụng nguồn dự phòng ngân sách tập trung cho các mục tiêu khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, dịch bệnh và một số nhiệm vụ quan trọng cấp bách phát sinh theo quy định của Luật NSNN

- Dự báo khả năng thu ngân sách năm 2020 rất khó khăn. Vì vậy, Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu giúp UBND huyện giảm chi các đơn vị và sử dụng các nguồn tài chính khác để bù hụt thu đảm bảo cân đối ngân sách, UBND các xã, thị trấn dự kiến giảm chi so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao, phải chủ động xây dựng phương án điều hành để đảm bảo cân đối ngân sách.

- Khẩn trương thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2020.

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công đã đề ra và cơ cấu lại NSNN chi cho các lĩnh vực này.

- Tập trung xây dựng dự toán chi NSNN năm 2021 và định mức thời kỳ ổn định ngân sách 2021-2023 phù hợp với các mục tiêu cụ thể; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2021. Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn căn cứ nhiệm vụ chính trị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, chủ động xây dựng dự toán chi thường xuyên cho từng lĩnh vực chi theo mục tiêu, nhiệm vụ được

giao năm 2020, đảm bảo đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ, định mức Nhà nước đã ban hành.

Tóm lại, nhiệm vụ thu - chi Ngân sách năm 2020 có vai trò đặt biệt quan trọng và tác động mạnh mẽ đến quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã Hội của huyện; do đó các ngành, các cấp cần phải nỗ lực phấn đấu để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Kinh tế - Xã hội theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện giao.

*20/0*  
**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
  - TT Huyện Ủy;
  - TT HĐND huyện;
  - Ban KTXH HĐND huyện;
  - Các ĐBHQDND huyện;
  - UBND các xã, thị trấn;
  - Lưu VT- VP.
- AB*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT.CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Phận**

## TÌNH HÌNH THU NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM, UỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 470/BC-UBND ngày 08/7/2020 của UBND huyện Đức Cơ)

DVT: Triệu đồng

SỐ TT	NỘI DUNG	Thực hiện Năm 2019	KẾ HOẠCH 2020		Thực hiện đến tháng 6 năm 2020		Uớc thực hiện 2020	
			Số tiền	TỶ LỆ ĐẠT %		Số tiền	TỶ LỆ ĐẠT %	
				Pháp lệnh	Pháu đầu		Pháp lệnh	Pháu đầu
A-	<b>THU NGÂN SÁCH</b>	<b>85.661,1</b>	<b>40.570,0</b>	<b>49.410,0</b>	<b>38.629,0</b>	<b>43,5</b>	<b>35,7</b>	<b>79.403,2</b>
I/	<b>TRUNG ƯƠNG, TỈNH THU</b>	<b>156,7</b>	<b>3.930,0</b>	<b>3.930,0</b>	<b>2.212,1</b>	<b>56,3</b>	<b>56,3</b>	<b>3.945,0</b>
	- Thuế Giá trị Gia tăng	140,7			207,4			300,0
	- Thuế Thu nhập doanh nghiệp	16,0	-	-	12,9			15,0
	- Thuế Tài nguyên		-	-	-			-
	- Thuế Môn bài		-	-	-			-
	- Thu khác ngân sách		50,0	50,0	600,0	1.200,0	2.400,0	700,0
	- Phí lệ phí khác		700,0	700,0	126,3	18,0	18,0	350,0
	- Thu tiền thuê đất		1.500,0	1.500,0	365,5	24,4	24,4	900,0
	- Thu tiền sử dụng đất		-		-			-
	- Thu phạt ATGT do CA huyện thu		1.680,0	1.680,0	900,0	53,6	53,6	1.680,0
II/	<b>HUYỆN THU</b>	<b>38.788,9</b>	<b>36.640,0</b>	<b>44.940,0</b>	<b>15.417,8</b>	<b>42,1</b>	<b>34,3</b>	<b>34.930,0</b>
1	<b>THU THUẾ</b>	<b>23.019,2</b>	<b>24.850,0</b>	<b>25.100,0</b>	<b>10.566,8</b>	<b>42,5</b>	<b>42,1</b>	<b>21.090,0</b>
1.1	Thu từ khu vực CTN ngoài Q	11.370,5	11.900,0	11.950,0	6.077,2	51,1	50,9	11.201,8
a.	Thu từ các DN ngoài QD	6.124,3	6.600,0	6.650,0	3.917,0	59,3	58,9	6.475,4
	Thuế Giá trị giá tăng	4.900,0	5.200,0	5.200,0	3.385,8	65,1	65,1	5.408,7
	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	858,3	1.100,0	1.150,0	330,9	30,1	28,8	800,0
	Thuế tiêu thụ đặc biệt	298,7	230,0	230,0	87,9	38,2	38,2	125,0
	Thuế Tài nguyên	67,4	70,0	70,0	65,5	93,6	93,6	91,7
	Thu khác	-	-	-	46,9			50,0
b.	Thu từ Hộ kinh doanh	5.246,2	5.300,0	5.300,0	2.160,2	40,8	40,8	4.726,4
	Thuế Giá trị giá tăng	4.665,6	5.200,0	5.200,0	2.093,2	40,3	40,3	4.608,4
	Thuế tiêu thụ đặc biệt	55,2	70,0	70,0	38,4	54,9	54,9	76,0
	Thuế Tài nguyên	23,5	30,0	30,0	10,6	35,3	35,3	22,0
	Thu khác	501,9		-	18,0			20,0
1.2	Lệ Phí Trước Ba	5.640,4	6.050,0	6.050,0	1.510,0	25,0	25,0	4.500,0
	Trước ba Nhà đất	735,0	800,0	800,0	300,0	37,5	37,5	564,0
	Trước ba tài sản khác	4.905,4	5.250,0	5.250,0	1.210,0	23,0	23,0	3.936,0
1.3	Phí, lệ Phí	1.151,0	1.100,0	1.100,0	710,1	64,6	64,6	1.088,2
								98,9
								98,9

Huyện  
Đức Cơ

SỐ TT	NỘI DUNG	Thực hiện Năm 2019	KẾ HOẠCH 2020		Thực hiện đến tháng 6 năm 2020			Ước thực hiện 2020		
			Số tiền	TỶ LỆ ĐẠT %		Số tiền	TỶ LỆ ĐẠT %		Số tiền	TỶ LỆ ĐẠT %
				Pháp lệnh	Pháu đấu		Pháp lệnh	Pháu đấu		
	Lệ phí môn bài	606,0	555,0	555,0	530,9	95,7	95,7	545,2	98,2	98,2
	Phí, lệ phí huyện thu	145,0	145,0	145,0	42,3	29,2	29,2	145,0	100,0	100,0
	Phí, lệ phí xã thu	400,0	400,0	400,0	136,9	34,2	34,2	398,0	99,5	99,5
1.4	Thuế thu nhập cá nhân	4.447,4	5.600,0	5.600,0	2.122,0	37,9	37,9	4.000,0	71,4	71,4
1.5	Tiền thuê mặt nước, thuê khá	409,8	200,0	400,0	147,5	73,8	36,9	300,0	150,0	75,0
2	<b>TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>	<b>13.897,9</b>	<b>10.000,0</b>	<b>18.000,0</b>	<b>3.924,1</b>	<b>39,2</b>	<b>21,8</b>	<b>12.000,0</b>	<b>120,0</b>	<b>66,7</b>
3	<b>THU KHÁC NGÂN SÁCH</b>	<b>1.871,8</b>	<b>1.790,0</b>	<b>1.840,0</b>	<b>926,9</b>	<b>51,8</b>	<b>50,4</b>	<b>1.840,0</b>	<b>102,8</b>	<b>100,0</b>
	Thu phạt, thu khác các loại	1.871,8	1.790,0	1.840,0	926,9	51,8	50,4	1.840,0	102,8	100,0
	Trong đó : Xã, TT	897,5	550,0	550,0	277,6	50,5	50,5	522,0	94,9	94,9
	+ Phạt ATGT do xã, thị trấn thu		150,0	150,0	158,5	105,7	105,7	228,0	152,0	152,0
III	<b>THU CHUYÊN NGUỒN</b>	<b>20.711,2</b>			<b>20.999,1</b>			<b>20.999,1</b>		
IV	<b>THU KẾT ĐU</b>	<b>25.994,8</b>		<b>540,0</b>	-			<b>19.529,1</b>		
V	<b>THU NS CÁP ĐUỐI NỘP LÊN</b>	<b>9,5</b>								
B-	<b>THU TRỢ CÁP</b>	<b>349.579,9</b>	<b>332.147,0</b>	<b>332.147,0</b>	<b>237.810,8</b>	<b>71,6</b>	<b>71,6</b>	<b>372.147,0</b>	<b>112,0</b>	<b>112,0</b>
	- Bỗ sung cân đối	278.931,2	294.142,0	294.142,0	176.480,0	60,0	60,0	294.142,0	100,0	100,0
	- Bỗ sung có mục tiêu	70.648,7	38.005,0	38.005,0	61.330,8	161,4	161,4	78.005,0	205,2	205,2
	<b>TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NUỚC</b>	<b>435.241,0</b>	<b>372.717,0</b>	<b>381.557,0</b>	<b>276.439,8</b>	<b>68,5</b>	<b>66,9</b>	<b>451.550,2</b>	<b>110,3</b>	<b>107,7</b>



## TÌNH HÌNH CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM, ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 470 BC-UBND ngày 08/7/2020 của UBND huyện Đức Cơ)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2019	DỰ TOÁN ĐƯỢC GIAO NĂM 2020	Thực hiện đến tháng 6/2020	SO SÁNH % TH/DT Đầu năm	Ước thực hiện năm 2020	SO SÁNH % TH/DT Đầu năm
	<b>CHI CÂN ĐÓI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠN</b>	<b>411.926,0</b>	<b>377.627,0</b>	<b>172.836,7</b>	<b>45,8</b>	<b>426.751,7</b>	<b>113,0</b>
<b>I.</b>	<b>CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN</b>	<b>40.886,4</b>	<b>31.440,0</b>	<b>10.645,7</b>	<b>33,9</b>	<b>33.440,0</b>	<b>106,4</b>
1.	Xây dựng cơ bản tập trung tập trung	11.082,0	12.900,0	7.999,5	62,0	12.900,0	100,0
2.	Nguồn cấp quyền sử dụng đất	29.804,4	18.000,0	2.646,2		20.000,0	111,1
3.	Nguồn khác (kết dư, ... )	0,0	540,0		0,0	540,0	100,0
<b>II-</b>	<b>CHI THƯỜNG XUYÊN</b>	<b>366.661,8</b>	<b>340.675,0</b>	<b>157.845,3</b>	<b>46,3</b>	<b>387.799,7</b>	<b>113,8</b>
1.	Chi trợ giá các mặt hàng chính sách	0,0	0,0			0,0	
2.	Chi Sư nghiệp kinh tế	16.291,4	21.223,0	8.415,0	39,7	21.223,0	100,0
3.	Chi Sư nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	187.616,4	198.642,0	84.466,0	42,5	198.842,0	100,1
4.	Chi Sư nghiệp Y tế	534,4	400,0		0,0	0,0	0,0
5.	Chi Sư nghiệp khoa học, công nghệ	13,5	350,0		0,0	350,0	100,0
6.	Chi Sư nghiệp môi trường	3.285,9	3.522,0	1.248,8	35,5	3.522,0	100,0
7.	Chi Sư nghiệp văn hoá - thông tin	1.951,0	2.092,0	780,3	37,3	2.092,0	100,0
8.	Chi Sư nghiệp phát thanh - truyền hình	1.831,3	1.030,0	487,6	47,3	1.030,0	100,0
9.	Chi Sư nghiệp thể dục - thể thao	521,3	545,0	100,3	18,4	545,0	100,0
10.	Chi Đàm bảo xã hội	8.257,0	8.885,0	7.583,9	85,4	21.585,0	242,9
11.	Chi Quản lý hành chính	40.228,3	32.020,7	15.525,5	48,5	33.920,7	105,9
12.	Chi An ninh Quốc phòng địa phương	10.189,9	8.561,0	5.453,4	63,7	8.561,0	100,0
13.	Chi Ngân sách xã	65.488,0	56.484,0	27.746,1	49,1	82.084,0	145,3
14.	Chi khác Ngân sách	1.735,5	13.060,2	5.975,2	45,8	13.060,2	100,0
15.	Chi nộp NS cấp trên	354,5		63,2		7.124,7	
16.	Chi chuyển nguồn	28.363,5		0,0		0,0	
<b>III</b>	<b>DỰ PHÒNG</b>	<b>4.377,8</b>	<b>5.512,0</b>	<b>4.345,7</b>	<b>78,8</b>	<b>5.512,0</b>	<b>100,0</b>

